

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày 09-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Yến

Ông Nguyễn Văn Hiếu

- *Thư ký phiên toà:* Bà Lưu Hải Hà - Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:* Bà Trần Thị Thu - Kiểm sát viên.

- Tại điểm cầu Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng: Ông Nguyễn Kim Thanh – Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng và tại điểm cầu Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Đình T, sinh ngày 02/12/1975 tại Hải Phòng; nơi ĐKKHKT: Số A, phường C, quận L, thành phố Hải Phòng; hiện cư trú tại: Số B Chung cư, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp **8/12**; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B (đã chết) và con bà Lê Thị T; bị cáo có vợ (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2004; tiền án: 01 tiền án (Bản án số 21/2018/HS-ST ngày 08/02/2018 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản), tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/10/2022 đến 03/11/2022 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh Bùi Văn N, sinh năm 1994; ĐKHKTT: Xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số Đ, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng; có mặt;

2. Anh Phạm Văn P, sinh năm 1970; ĐKHKTT: Thôn M, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 22/10/2022, Hoàng Đình T bế theo cháu P, sinh năm 2019 (là con của chị Đặng Thị V, sinh năm: 1990, ĐKHKTT: Số H, phường H, quận L, Hải Phòng) đi bộ ở khu vực đường Văn Cao. Khi đi đến trước cửa nhà số 8/254 Văn Cao, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, T thấy 01 xe mô tô Honda Balde màu đỏ - đen, BKS: 15K1 – 307.64 của anh Bùi Văn N, sinh năm 1994, ĐKHKTT: Xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng dừng tại đây (đầu xe quay hướng nhà số 8/254 Văn Cao, đuôi xe quay ra ngõ 254 Văn Cao). Quan sát thấy chìa khóa vẫn cắm trên xe, không có người trông coi T đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. T tiến đến gần xe, bế cháu P ở phía trước rồi dắt xe xuống lòng đường, ngồi lên xe nổ máy, điều khiển xe đi đến nhà trẻ trên đường Đình Đông, phường Đông Hải, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và gửi cháu Phát tại đây. Sau đó, T đi xe mô tô vừa trộm cắp đến khu vực đường mới nút giao Nam Cầu Bính thuộc xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, gặp một người đàn ông tên Dũng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và bán cho người này với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Số tiền này T đã ăn tiêu hết.

Sáng ngày 28/10/2022, Hoàng Đình T tiếp tục đi lang thang một mình với mục đích xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khoảng 8 giờ 15 phút, khi T đang đi bộ trên vỉa hè đường Văn Cao theo hướng từ đường Ngô Gia Tự về Nguyễn Bình Khiêm thấy trên vỉa hè trước cửa nhà số 353 Văn Cao, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng có dừng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 15B3-201.92 của anh Phạm Văn P, sinh năm 1970, ĐKHKTT: Xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng đầu xe quay về hướng đường Nguyễn Bình Khiêm, đuôi xe quay về hướng đường Ngô Gia Tự, chìa khóa ở ổ khóa cốp xe. Quan sát thấy không có người trông coi T đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên, T tiến đến xe, rút chìa khóa khỏi ổ khóa cốp xe rồi cắm chìa vào ổ khóa để khởi động, đồng thời ngồi lên điều khiển xe đi xuống đường Văn Cao, hướng về phía đường Ngô Gia Tự. Lúc này, ông Phạm Văn P phát hiện thấy nên chạy từ vỉa hè trước cửa nhà số 368 đường Văn Cao sang chặn đầu xe của T lại. T bỏ xe lại và chạy bộ về phía đường Ngô Gia Tự thì bị ông P và mọi người bắt được đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an phường Đằng Lâm, quận Hải An lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ vật chứng gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 15B3-201.92, 01 điện thoại di động SamSung J3 pro đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Đình T khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp vào các ngày 22 và ngày 28/10/2022 như trên, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 65/HĐĐGTS ngày 10/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự quận Ngô Quyền kết luận: 01 xe mô tô hai bánh đã qua sử dụng, nhãn hiệu Honda Blade, màu đen đỏ, BKS 15K1-307.64, có số khung RLHJA3659GY008678 và số máy JA36E0432386 đến thời điểm bị xâm hại có giá trị là 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng).

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 15/KLHĐĐGTS ngày 01/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự quận Hải An kết luận: Trị giá của xe mô tô Honda Wave, mang BKS 15B3-201.92, có số khung RLHJA3902HY753001 và số máy JA39E0733142 tại thời điểm tháng 10 năm 2022 là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 31/01/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã truy tố Hoàng Đình T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu là đúng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên Hoàng Đình T phạm tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" và "Tái phạm" theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Hoàng Đình T từ 27 đến 33 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho anh Bùi Văn Nam số tiền 11.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 15B3-201.92, ngày 22/11/2022 Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại cho bị hại là anh Phạm Văn P. Đối với 01 điện thoại di động SamSung J3 pro số IMEI 1: 358868086575865, số IMEI 2: 358869086575863 đã qua sử dụng. Xét thấy điện thoại này là tài sản của bị cáo, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị hại là anh Bùi Văn N chấp nhận giá trị xe mô tô Honda Blade, màu đen đỏ, BKS 15K1-307.64 là 11.000.000 đồng theo kết luận định giá

tài sản và yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 11.000.000đồng theo luận định giá tài sản số 65/HĐĐGTS ngày 10/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự quận Ngô Quyền. Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 11.000.000 đồng giá trị chiếc xe bị cáo đã chiếm đoạt theo kết luận định giá tài sản. Ngoài ra bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác.

Bị hại anh Phạm Văn P, vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Anh Phạm xác nhận đã nhận lại tài sản là xe mô tô Honda Wave, mang BKS 15B3-201.92 và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần nói lời sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Hồi 8 giờ 00 phút, ngày 22/10/2022, tại khu vực trước cửa nhà số 8/254 Văn Cao, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, Hải Phòng, Hoàng Đình T đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu đã lén lút, chiếm đoạt một cách trái pháp luật 01 xe mô tô Honda Balde màu đỏ - đen, BKS 15K1-307.64 của anh Bùi Văn Nam trị giá 11.000.000đồng. Ngày 28/10/2022, tại khu vực trước cửa nhà số 353 Văn Cao, phường Đằng Lâm, quận Hải An, Hải Phòng, Hoàng Đình T tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt trái pháp luật 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 15B3-201.92 của anh Phạm Văn Phẩm trị giá 12.000.000 đồng. Tổng giá trị T có hành vi lén lút chiếm đoạt của các bị hại là 23.000.000 đồng.

[3] Về lỗi của bị cáo: Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản của mình, đã có hành vi lén lút nhằm chiếm đoạt tài sản của các bị hại, bị cáo nhận thức được việc làm đó là vi phạm pháp luật, thấy trước hậu quả đồng thời mong muốn chiếm đoạt được tài sản của bị hại để tiêu xài, do đó lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Từ những nhận xét nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 23.000.000 đồng, do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không oan sai đối với bị cáo.

[5] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi do phạm tội của các bị cáo gây ra thấy: Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi của các bị cáo không những đã xâm phạm đến khách thể về quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an địa phương nên cần xử lý phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo Hoàng Đình T phạm tội 02 lần liên tiếp, khi phạm tội bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái phạm” theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần xem xét áp dụng hình phạt tương xứng đối với bị cáo.

- Áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

[7] Theo Bản án số 21/2018/HS-ST ngày 08/02/2018 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, bị cáo bị xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tuy nhiên sau khi chấp hành xong án phạt tù trở về xã hội bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội. Xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo cần nghiêm khắc hơn đủ đảm bảo tính tính giáo dục, giúp bị cáo nhận thức và sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

- Về áp dụng hình phạt bổ sung:

[8] Bị cáo Hoàng Đình T không có công việc ổn định, không có thu nhập không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 15B3-201.92, ngày 22/11/2022 Cơ quan điều tra Công an quận Hải An đã tiến hành trả lại cho bị hại là anh Phạm Văn Phẩm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với 01 điện thoại di động SamSung J3 pro số IMEI 1: 358868086575865, số IMEI 2: 358869086575863 đã qua sử dụng. Xét thấy điện thoại này là tài sản của bị cáo, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[11] Đối với người đàn ông tên Dũng mà bị cáo đã bán tài sản trộm cắp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An chưa xác định được lai lịch địa chỉ nên tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về dân sự:

[12] Bị hại anh Phạm Văn P đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường nên Hội xét xử không xem xét.

[13] Bị hại Bùi Văn N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 11.000.000 đồng là giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của anh Nam là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Anh Nam không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

[14] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Hoàng Đình T 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/10/2022.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và các điều 584, 585 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Bùi Văn Nam 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động SamSung J3 pro số IMEI 1: 358868086575865, số IMEI 2: 358869086575863 đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Đình T phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 550.000 đồng (*Năm trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo, bị hại anh Bùi Văn N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại anh Phạm Văn P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- CQĐT - Công an quận Hải An;
- Phòng PV 06 - Công an TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng

